

# KHOẢNG TRỐNG PHÁP LUẬT VÀ MÂU THUẪN GIỮA NHIỆM VỤ BẢO VỆ PHÁP LUẬT VÀ BẢO VỆ CÔNG LÝ CỦA TÒA ÁN

*TRẦN CÔNG DŨNG\**

*Ngày nhận bài: 09/11/2018*

*Ngày phản biện: 19/11/2018*

*Ngày đăng bài: 25/12/2018*

## **Tóm tắt:**

Hiến pháp năm 2013 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã trao nhiệm vụ bảo vệ công lý cho Tòa án nhân dân, chính là trao trọng trách bảo vệ quyền con người cho thiết chế quan trọng này. Tuy nhiên, để hoàn thành được nhiệm vụ của mình, Tòa án phải vượt qua hai khó khăn lớn: giải quyết vấn đề khoảng trống pháp luật và mâu thuẫn giữa nhiệm vụ bảo vệ pháp luật và bảo vệ công lý.

## **Từ khóa:**

Bảo vệ pháp luật, bảo vệ công lý, khoảng trống pháp luật, mâu thuẫn giữa bảo vệ pháp luật và bảo vệ công lý.

## **Abstract:**

The Constitution 2013 of The Socialist Republic of Vietnam has given the task of protecting justice to the People's Courts, that is to assign the responsibility of protecting human rights for this important institution. However, to accomplish the task, the Court must overcome two difficulties: resolve the legal gaps and conflicts between the duty of protecting the law and protecting justice.

## **Key words:**

Protect the law, protect the justice, the legal gaps, conflicts between legal protection and justice.

Ở nước ta, lần đầu tiên trong lịch sử, Hiến pháp năm 2013 đã trao cho Tòa án nhiệm vụ bảo vệ công lý (Khoản 3 Điều 102, Hiến pháp 2013). Điều này rất quen thuộc với nhiều quốc gia trên thế giới nhưng vẫn còn khá lạ lẫm đối với Việt Nam. Bởi lẽ, chúng ta vẫn thường quan niệm: Tòa án phải (và chỉ) bảo vệ pháp luật. Trao trọng trách bảo vệ công lý cho tòa án là một đổi mới mang tính đột phá, thể hiện sự chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy pháp lý, góp phần hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Tuy nhiên, để thực hiện được nhiệm vụ này, Tòa án phải giải quyết được hai vấn đề lớn: Khoảng trống pháp luật và sự mâu thuẫn giữa nhiệm vụ bảo vệ pháp luật và bảo vệ công lý.

## **1. Nhận diện công lý và nhiệm vụ bảo vệ công lý ở Việt Nam**

Công lý có thể được hiểu là những chuẩn mực xã hội mang tính lý tưởng để mỗi cá nhân, thành viên xã hội tự điều chỉnh hành vi của mình, xây dựng một cách ứng xử công bằng

---

\* TS., Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh, Thừa Thiên Huế; Email: trandung71@gmail.com

với người khác. Trong một xã hội văn minh, tiến bộ, nền tảng của công lý phải được xây dựng và bồi đắp trên cơ sở những giá trị của lương tri, lẽ phải và phẩm giá con người.

Công lý là khái niệm có quá trình ra đời và phát triển lâu dài. Khi xã hội trong trạng thái sơ khai, người dân thừa thót và chiến tranh luôn rình rập, những chuẩn mực của công lý chưa thực sự được coi trọng. Lúc này, những phẩm chất như sức mạnh, lòng quả cảm, sự khéo léo hay kỹ năng sử dụng vũ khí thuần thực (của các chiến binh) được đề cao. Pháp luật hãy còn rất thô sơ, dựa trên các giải pháp sử dụng “bạo lực” và lẽ phải luôn thuộc về kẻ khỏe hơn, mạnh hơn<sup>1</sup>, “Mỗi cá nhân là viên cảnh sát của chính mình, người nào đủ mạnh thì dùng cách trả thù để xử tội theo ý mình”<sup>2</sup>. Khi nhà nước được thiết lập, các cá nhân phải gắn bó, liên kết, hợp tác, bảo vệ nhau, không làm phương hại lẫn nhau để cùng tồn tại và phát triển. Trong một xã hội văn minh, vai trò của “bạo lực” ngày càng phai nhạt, loài người nhận ra rằng, không thể để cho các cá nhân tự ý định đoạt cách hành xử, trật tự xã hội phải được thiết lập trên cơ sở hòa bình và công lý. Do vậy, công lý từng bước tiến tới vị trí trung tâm của hệ giá trị đạo đức của xã hội thời hiện đại.

Nội dung căn bản nhất của công lý là hoàn lại, trả lại cho mọi người cái mà họ có quyền được hưởng, ngăn chặn việc chiếm đoạt một cách trái phép những thứ thuộc về người khác, đồng thời cũng ngăn chặn người khác thực hiện hành vi chiếm đoạt những thứ của mình. Công lý cũng còn được quan niệm là một hình thức luân lý đạo đức phổ biến mà bất cứ ai cũng phải tuân thủ. Vì vậy, công lý là nghĩa vụ và là những giá trị nền tảng mà mỗi cộng đồng xã hội phải công nhận và bảo vệ. Trong quá trình vận động và phát triển của nền văn minh nhân loại, những giá trị ưu việt, bền vững của công lý luôn tiếp tục được bồi đắp và làm sâu sắc hơn. Có thể khẳng định rằng, công lý là điều kiện tiên quyết cho cuộc sống tốt đẹp và cuộc sống tốt đẹp chính là điều mà công lý hướng tới.

Bảo vệ công lý, nhìn một cách khái quát, chính là việc tối đa hóa các điều kiện, tạo không gian để người dân được tiếp cận, được thụ hưởng những giá trị lớn lao của công lý. Trước hết, đó là sự tôn trọng công bằng, lẽ phải đồng thời xác định những phương thức, biện pháp phù hợp, hữu hiệu đảm bảo cho các giá trị của công lý thực hiện. Mặt hoạt động quan trọng nữa là gìn giữ và phát triển niềm tin vững chắc của cộng đồng đối với công lý. Khi người dân tin vào sự công chính của hệ thống pháp luật và tư pháp, họ sẽ có những phương thức hành xử tích cực góp phần thúc đẩy an ninh, trật tự xã hội, đáp ứng kịp thời, đầy đủ yêu cầu của sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội của quốc gia mà họ đang sống.

Ngày 28/11/2013, lần đầu tiên trong lịch sử lập hiến, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 đã hiến định yêu cầu “bảo vệ công lý”. Khoản 3 Điều 102 Hiến pháp năm 2013 quy định: bảo vệ công lý là nhiệm vụ hàng đầu và xuyên suốt của Tòa án nhân dân - cơ quan xét xử và thực hiện quyền tư pháp tại Việt Nam. Có thể nói, quy định này khẳng định công lý đã trở thành một giá trị căn bản trong cộng đồng xã hội Việt Nam và mỗi cá nhân trong cộng đồng đó có quyền được sống trong một xã hội trật tự, ổn định

<sup>1</sup> Vũ Văn Mẫu, *Dân luật khái luận*, năm 1961.

<sup>2</sup> Will Durant, *Nguồn gốc văn minh* (Nguyễn Hiến Lê dịch), Nxb Văn hóa thông tin, năm 2006.

và hợp tác dựa trên nền tảng những giá trị căn bản của công lý. Từ đây, Tòa án chính thức được xác định là thiết chế cơ bản chăm lo, bảo vệ công lý. Những cá nhân, tổ chức thành viên xã hội đang chịu bất công, hoặc cho rằng đang hiện hữu những bất công nhất định, nếu yêu cầu Tòa án bảo vệ thì Tòa án phải thực thi mọi biện pháp để giải quyết. Hoạt động của Tòa án không chỉ thuần túy dừng lại ở việc áp dụng luật pháp đối với từng vụ việc cụ thể như quan niệm trước đây.

Thật ra, trong lịch sử tư pháp Việt Nam, nghĩa vụ không được thoái thác trước trách nhiệm bảo vệ công lý của Tòa án đã được quy định từ rất sớm. Ngay tại Sắc lệnh số 13 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ngày 24/1/1946, một trong những văn bản đầu tiên đặt nền móng cho việc hình thành nền tư pháp xét xử của chế độ mới đã khẳng định “Các vị Thẩm phán sẽ chỉ trọng pháp luật và công lý”. Điều thứ 50 Sắc lệnh nhấn mạnh ngoài pháp luật, Thẩm phán còn phải dựa vào lương tâm ngay thẳng của mình để xét xử: “Mỗi Thẩm phán xử án quyết định theo pháp luật và lương tâm của mình”. Vì lẽ bảo vệ công lý, Điều thứ 80 Sắc lệnh quy định Thẩm phán không được thoái thác nghĩa vụ xét xử: “Các Thẩm phán không thể lấy có gì, trừ trường hợp cáo tị và hồi tị, mà từ chối không xét xử một việc nào”.

Đáng tiếc là tinh thần này không được tiếp tục cụ thể hóa hơn nữa trong pháp luật Việt Nam. Trong một số đạo luật quan trọng, rường cột của Việt Nam như Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng Dân sự, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân,... vẫn ràng buộc hoạt động tư pháp xét xử vào một quy định “Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật”. Nguyên tắc này dễ dẫn đến cách hiểu: nếu chưa có luật, chưa có quy định thì Tòa án và Thẩm phán không thể giải quyết được các vụ việc nên đã cản trở sự định hình nguyên tắc: Tòa án phải thụ lý tất cả các vụ, việc dân sự, không được từ chối xét xử vì lý do không có luật trong pháp luật Việt Nam hiện nay.

Các thủ tục tố tụng luôn là cơ chế, công cụ xã hội giúp các cá nhân tiếp cận được công lý, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của mình. Khi cơ chế tố tụng không đáp ứng kịp thời, đầy đủ yêu cầu của xã hội thì chúng sẽ không thực sự phục vụ, thúc đẩy công lý. Nói khác đi, nếu các cơ chế tố tụng không đủ mạnh và hiệu quả thì sẽ làm vô hiệu hoá quá trình thực thi các quyền cơ bản của cá nhân.

## **2. Khoảng trống pháp luật và nhiệm vụ của Tòa án**

Như vậy, vấn đề quan trọng đầu tiên được đặt ra trong quá trình bảo vệ công lý chính là giải quyết các “khoảng trống pháp luật”.

Khoảng trống pháp luật, là khái niệm chỉ khoảng cách giữa nội dung quy định của pháp luật và những giá trị của công lý. Có thể khẳng định rằng, hệ thống pháp luật do các nhà lập pháp (nghị viện, quốc hội) tạo ra luôn rất khó tiệm cận được với công lý. Đây là một trạng thái có thực bởi ngoài những rủi ro về kỹ thuật và quy trình lập pháp, pháp luật bị chi phối rất lớn bởi mong muốn của giới cầm quyền và những thỏa hiệp chính trị. Do vậy, pháp luật luôn

có tình trạng khuyết thiếu những quy định để giải quyết các vụ việc, hoặc có những quy định không rõ ràng để giải quyết các trường hợp xảy ra một cách thấu đáo.

Để giải quyết khoảng trống pháp luật, phương thức đầu tiên phải nghĩ đến là các nhà lập pháp sẽ tiếp tục nỗ lực bổ sung, hoàn thiện pháp luật để lấp đầy các khoảng trống này. Như trên đã phân tích, nguyên nhân của khoảng trống pháp luật có nguồn gốc từ các yếu tố chủ quan từ phía cơ quan lập pháp nên không thể chỉ trông chờ vào sự nỗ lực của hệ thống cơ quan này mà giải quyết được. Có một con đường khác để giải quyết vấn đề: hoạt động xét xử của Tòa án. Lịch sử pháp lý của các quốc gia trên thế giới đã chứng minh. Trong khoảng trống thiếu vắng các quy định của pháp luật, Tòa án bằng năng lực phán xử của mình đã giải quyết từng trường hợp cụ thể một cách hợp lý. Những phán quyết đó thông qua sự công nhận của nhân dân (dư luận cộng đồng) sẽ trở thành các án lệ để áp dụng cho những trường hợp tương tự - Một loại nguồn quan trọng của pháp luật.

Ở những nước theo hệ thống thông luật như Anh, Mỹ, Úc, Canada,... công lý được bảo đảm rất tốt. Đây là điều hoàn toàn không phải ngẫu nhiên, nhờ coi án lệ là nguồn quan trọng của pháp luật, mà các nước này đã bảo đảm được công lý dễ dàng hơn cho các công dân của mình. Án lệ do phán quyết của tòa án tạo ra, mà tòa án lại là thiết chế để bảo vệ công lý, nhờ đó án lệ cũng là nguồn pháp luật tiệm cận được công lý rất cao. Công lý được bảo vệ, xã hội tuân thủ pháp quyền, có lẽ đó là một trong những chìa khóa quan trọng đưa các quốc gia này phát triển thịnh vượng<sup>3</sup>.

Như vậy, bảo vệ công lý tùy thuộc rất lớn vào hoạt động áp dụng pháp luật của Tòa án. Áp dụng pháp luật là phương thức để bù vào khoảng trống pháp luật. Ranh giới giữa lập pháp và tư pháp chỉ mang tính tương đối. Tòa án đến lượt mình cũng đã đóng góp vào quá trình hoàn thiện pháp luật. Vấn đề còn lại là phải áp dụng pháp luật như thế nào để đạt được công lý. Bởi lẽ, áp dụng pháp luật sai sẽ dẫn tới bất công và oan khuất, nhiệm vụ này rất vinh quang nhưng cũng rất nặng nề. Điều này giải thích vì sao Hiến pháp Việt Nam thận trọng khi trao nhiệm vụ này cho Tòa án.

### **3. Mâu thuẫn giữa bảo vệ pháp luật và bảo vệ công lý**

Nhiệm vụ bảo vệ pháp luật và nhiệm vụ bảo vệ công lý của Tòa án có mâu thuẫn nhau hay không? Có những quy định nào của pháp luật lại mâu thuẫn, trái ngược với các giá trị của công lý? Trong nhà nước pháp quyền, đặc biệt là trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, điều này thực hy hữu nhưng không phải là không xảy ra. Khoảng trống pháp luật là sự khuyết thiếu các quy định mà pháp luật không đề cập tới, còn mâu thuẫn giữa bảo vệ pháp luật và bảo vệ công lý lại là một dạng khác: Pháp luật có đặt ra các quy định nhưng lại là những quy định không phù hợp với thực tiễn. Việc áp dụng theo những quy định đó sẽ dẫn tới những sai lệch trong giải quyết vấn đề, rời xa hơn nữa các giá trị của chân lý.

<sup>3</sup> Xem Nguyễn Sỹ Dũng, *Tòa án bảo vệ công lý* (<http://quyenconnguoiviet.com/y-kien-nguoi-dan/toa-an-bao-ve-cong-ly-9812.html>)

Khi xảy ra mâu thuẫn giữa quy định của pháp luật và các giá trị của chân lý, nhiệm vụ bảo vệ, thực thi công lý của Tòa án sẽ khó khăn hơn rất nhiều. Trong trường hợp “khoảng trống pháp luật”, Tòa án được quyền “múa gậy” trong khoảng “vườn hoang” nhất định. Còn ở đây, Tòa án không có khoảng trống để xét xử. Muốn xét xử được thì phải gỡ bỏ những quy định sai lạc, mâu thuẫn của luật pháp đi. Cơ quan lập pháp cũng chính là cơ quan đại diện, cơ quan trực tiếp nhận quyền lực từ nhân dân. Bãi bỏ những quy định của cơ quan lập pháp là hoạt động không dễ làm được của các cơ quan trong bộ máy nhà nước. Chỉ trong nhà nước pháp quyền, để đảm bảo cho pháp luật, đặc biệt là Hiến pháp được thượng tôn, cơ chế kiểm soát, kiểm chế đối trọng quyền lực trong tổ chức bộ máy nhà nước được đề cao tuyệt đối. Một số quốc gia đã trao khả năng bác bỏ các quy định của cơ quan lập pháp cho Tòa án, khi những quy định này công đảm bảo thực thi công lý.

Vấn đề là Tòa án sẽ căn cứ vào đâu để gỡ bỏ các quy định của Lập pháp? Chắc chắn là chỉ có con đường duy nhất là nương tựa vào Hiến pháp, dựa vào những quy định, nguyên tắc mà nhân dân đã xây dựng trong Hiến pháp để Tòa án làm rõ sự phi lý, không phù hợp của các quy định mà lập pháp tạo nên để bác bỏ chúng. Khi gỡ bỏ được những vướng mắc này rồi, Tòa án sẽ có được một “khoảng trống pháp luật” để tiếp tục “múa gậy vườn hoang”, giải quyết những vụ việc cụ thể để bảo vệ những giá trị tốt đẹp của công lý.

Như vậy, khoảng trống pháp luật, mâu thuẫn giữa bảo vệ pháp luật và bảo vệ công lý chính là những vấn đề mà Tòa án phải đối diện trong quá trình bảo vệ pháp luật và bảo vệ công lý. Trao quyền chủ động cho Tòa án trong xét xử khi chưa có luật để từ đó tạo ra án lệ, bổ sung cho nguồn luật, san lấp một cách có hiệu quả khoảng trống pháp luật, nhiều quốc gia đã thực hiện. Tuy nhiên trao quyền cho Tòa án bác bỏ các quy định của pháp luật không phù hợp khi xét xử, khá nhiều quốc gia chưa làm được. Có rất nhiều lý do đã được đưa ra để giải thích: Tòa án chưa đủ khả năng, đủ uy tín; tinh thần kiểm soát quyền lực của các cơ quan nhà nước (kể cả lập pháp) chưa được tuyệt đối đề cao... Những quốc gia làm được điều này khi đã mạnh dạn tin tưởng, trao quyền phán xử các quyết định của lập pháp (căn cứ vào hiến pháp) cho Tòa án. Niềm tin này đã giúp cho Tòa án của các quốc gia đó có được khả năng tuyệt vời trong việc bảo vệ công lý. Đây là một thực tiễn sinh động mà Việt Nam cần tham khảo, học hỏi trong quá trình xây dựng một thiết chế bảo vệ công lý của mình./.

### DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Sỹ Dũng, *Tòa án bảo vệ công lý* (<http://quyenconnguoiviet.com/y-kien-nguoi-dan/toa-an-bao-ve-cong-ly-9812.html>)
2. Nguyễn Thanh Tùng, “*Tòa án nhân dân bảo vệ công lý*” (<http://moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/nghien-cuu-trao-doi.aspx?ItemID=1762>)
3. Vũ Văn Mẫu, *Dân luật khái luận*, năm 1961.
4. Will Durant, *Nguồn gốc văn minh* (Nguyễn Hiến Lê dịch), Nxb Văn hóa thông tin, năm 2006.